

Số: 279 /KH-UBND

Huế, ngày 27 tháng 6 năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 114/NQ-CP ngày 29/4/2025 của Chính phủ về triển khai Nghị quyết số 162/2024/QH15 ngày 27/11/2024 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hoá giai đoạn 2025–2035 trên địa bàn thành phố Huế

Căn cứ Nghị quyết số 162/2024/QH15 ngày 27/11/2024 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hoá giai đoạn 2025–2035

Căn cứ Nghị quyết số 114/NQ-CP ngày 29/4/2025 của Chính phủ về triển khai Nghị quyết số 162/2024/QH15 ngày 27/11/2024 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hoá giai đoạn 2025–2035

Ủy ban nhân dân thành phố Huế ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 114/NQ-CP ngày 29/4/2025 của Chính phủ về triển khai Nghị quyết số 162/2024/QH15 ngày 27/11/2024 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hoá giai đoạn 2025–2035 trên địa bàn thành phố Huế với những nội dung sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

Tạo chuyển biến toàn diện trong phát triển văn hoá, xây dựng và hoàn thiện hệ giá trị đạo đức, bản sắc, bản lĩnh con người và gia đình Việt Nam; nâng cao đời sống tinh thần và khả năng tiếp cận văn hoá của người dân.

Bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hoá; xây dựng đội ngũ văn nghệ sĩ, chuyên gia, người lao động chất lượng cao trong lĩnh vực văn hoá.

Tập trung nguồn lực đầu tư hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm cho phát triển văn hoá địa phương.

2. Yêu cầu

Tổ chức triển khai nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả Nghị quyết số 114/NQ-CP và Nghị quyết số 162/2024/QH15.

Phân công rõ trách nhiệm tập thể, cá nhân; xác định nội dung công việc, thời gian hoàn thành; tăng cường phối hợp, kiểm tra, giám sát và đôn đốc thực hiện.

Bảo đảm hiệu quả sử dụng nguồn lực, phòng chống tham nhũng, lãng phí trong quá trình triển khai Chương trình.

3. Chỉ tiêu cụ thể đến năm 2035

Giai đoạn đến năm 2030: Phấn đấu đạt 08 nhóm mục tiêu cụ thể:

1. Triển khai thực hiện hệ giá trị văn hoá, con người, gia đình Việt Nam trên toàn quốc thông qua bộ quy tắc ứng xử.
2. Đầu tư, nâng cấp 03 thiết chế văn hoá cấp thành phố đạt chuẩn theo quy định; nâng cao hiệu quả hoạt động thiết chế văn hoá cấp xã, phường.
3. Hoàn thành tu bổ, tôn tạo 95% di tích quốc gia đặc biệt và 70% di tích quốc gia.
4. 100% đơn vị văn hoá, nghệ thuật được tin học hóa, chuyển đổi số.
5. 100% học sinh, sinh viên trong hệ thống giáo dục quốc dân được tham gia hoạt động giáo dục nghệ thuật, di sản văn hoá.
6. 90% văn nghệ sĩ, công chức, viên chức lĩnh vực văn hoá, nghệ thuật được đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ định kỳ hằng năm.
7. Hỗ trợ sáng tác, công bố, phổ biến các tác phẩm văn học, nghệ thuật chất lượng cao.
8. Hình thành mạng lưới không gian sáng tạo, trung tâm hỗ trợ nghệ thuật đương đại; phát triển sản phẩm công nghiệp văn hoá chất lượng cao.

Giai đoạn đến năm 2035: Tiếp tục phát triển, hoàn thiện 08 nhóm mục tiêu sau:

1. Đưa giáo dục đạo đức, lối sống, hệ giá trị gia đình vào hương ước, quy ước cộng đồng, hỗ trợ triển khai hiệu quả.
2. 100% thư viện công cộng đáp ứng điều kiện thành lập và hoạt động theo Luật Thư viện.
3. Tu bổ, tôn tạo 100% di tích quốc gia đặc biệt và ít nhất 80% di tích quốc gia.
4. 85% cơ sở giáo dục có phòng học Âm nhạc, Mỹ thuật, Nghệ thuật.
5. Có ít nhất 01 công trình văn hoá tiêu biểu tầm châu lục tại thành phố (nhà hát, bảo tàng, rạp chiếu phim...).
6. Phát triển mạng lưới trung tâm công nghiệp văn hoá, không gian sáng tạo gắn với xây dựng thương hiệu văn hoá địa phương.
7. 100% cơ sở đào tạo văn hoá, nghệ thuật công lập được đầu tư đồng bộ, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số.
8. Cơ sở dữ liệu văn hoá, nghệ thuật, di sản, nhân lực được kết nối với nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia.

4. Tập trung nguồn lực của Chương trình để giải quyết các vấn đề cấp thiết sau đây

- Phát triển con người Việt Nam có nhân cách, lối sống tốt đẹp;
- Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, văn minh, phát triển hệ thống hạ tầng, cảnh quan, thiết chế văn hóa đồng bộ, hiệu quả;
- Nâng cao hiệu quả thông tin tuyên truyền và giáo dục văn hóa;
- Bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa dân tộc;

- Thúc đẩy phát triển văn học, nghệ thuật;
- Phát triển các ngành công nghiệp văn hóa;
- Đẩy mạnh chuyển đổi số và ứng dụng thành tựu khoa học và công nghệ trong lĩnh vực văn hóa;
- Phát triển nguồn nhân lực văn hóa;
- Hội nhập quốc tế, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại và lan tỏa giá trị văn hóa Việt Nam ra thế giới;
- Tăng cường công tác giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình, nâng cao năng lực thực hiện Chương trình, truyền thông, tuyên truyền về Chương trình.

5. Nguyên tắc phân bổ vốn ngân sách trung ương hỗ trợ thực hiện Chương trình tại địa phương

Việc phân bổ vốn bảo đảm đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, hiệu quả và bền vững; ưu tiên thực hiện các nội dung có tính đột phá nhằm thúc đẩy phát triển văn hóa.

Bảo đảm sự quản lý tập trung, thống nhất về mục tiêu, cơ chế, chính sách; đồng thời thực hiện phân cấp quản lý đầu tư phù hợp với quy định pháp luật, tăng cường tính chủ động của chính quyền địa phương các cấp.

Các dự án sử dụng vốn đầu tư phát triển từ ngân sách trung ương được lập, thẩm định, trình cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công hoặc thực hiện theo cơ chế rút gọn được Chính phủ quy định đối với các dự án xây dựng có quy mô nhỏ, kỹ thuật không phức tạp.

Căn cứ tổng mức vốn ngân sách trung ương hỗ trợ (bao gồm cả vốn đầu tư phát triển và vốn sự nghiệp) và khả năng cân đối vốn ngân sách địa phương, Hội đồng nhân dân thành phố quyết định phương án phân bổ bảo đảm nguyên tắc đồng bộ, không chồng chéo, không trùng lặp với các chương trình mục tiêu quốc gia khác.

6. Cơ chế quản lý, điều hành Chương trình tại địa phương

Thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia cấp thành phố để điều phối, chỉ đạo thống nhất, tránh chồng chéo trong quá trình triển khai các chương trình.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và đánh giá thực hiện Chương trình ở các cấp; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các vi phạm, tiêu cực, thất thoát, lãng phí trong quá trình thực hiện.

Thực hiện công khai, minh bạch trong phân bổ và sử dụng nguồn lực; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành.

7. Giải pháp huy động vốn

Triển khai đồng bộ các giải pháp huy động vốn nhằm bảo đảm đáp ứng đủ và kịp thời nhu cầu thực hiện Chương trình.

Bố trí hợp lý nguồn vốn ngân sách địa phương; đồng thời huy động tối đa các nguồn vốn hợp pháp khác từ xã hội, doanh nghiệp, tổ chức trong và ngoài nước.

Ưu tiên bố trí nguồn vốn ngân sách nhà nước cho các địa bàn có điều kiện kinh tế – xã hội đặc biệt khó khăn nhằm thu hẹp khoảng cách phát triển văn hóa giữa các vùng, miền, giữa khu vực nông thôn và đô thị.

8. Cơ chế, chính sách đặc thù trong thực hiện Chương trình

Áp dụng các cơ chế, chính sách đặc thù quy định tại các khoản 1, 3, 4, 5, 6 và 8 Điều 4 của Nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18/01/2024 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

Hội đồng nhân dân thành phố ban hành cơ chế sử dụng ngân sách thuộc Chương trình để hỗ trợ các dự án phát triển công nghiệp văn hóa do doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, cộng đồng thực hiện; hỗ trợ các tổ chức, cá nhân triển khai các dự án và phi dự án nhằm bảo tồn, phục hồi, phát huy giá trị di sản văn hóa, thúc đẩy sự đa dạng các biểu đạt văn hóa trong cộng đồng, đặc biệt chú trọng đến tài năng trẻ, người dân tộc thiểu số, phụ nữ, và bảo đảm bình đẳng giới.

Trong khuôn khổ Chương trình, Hội đồng nhân dân thành phố có thể quy định đối tượng, nội dung, mức hỗ trợ cao hơn mức quy định của Trung ương hoặc chưa được quy định, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương, nhằm hỗ trợ người hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, nghệ nhân, người thực hành di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn.

II. NỘI DUNG, PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

Các sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố; cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn; Ủy ban nhân dân các cấp:

Tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng nội dung Chương trình đến các cấp, các ngành và Nhân dân, bảo đảm sự thống nhất trong nhận thức và hành động. Triển khai thực hiện hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương và của thành phố liên quan đến Nghị quyết số 114/NQ-CP và Nghị quyết số 162/2024/QH15.

Rà soát, tham mưu ban hành các văn bản cần thiết phục vụ công tác quản lý, điều hành, tổ chức thực hiện Chương trình; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, bảo đảm triển khai đúng mục tiêu, tiến độ, hiệu quả, đúng quy định hiện hành.

1. Sở Văn hóa và Thể thao

Chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố kiện toàn Ban Chỉ đạo Chương trình và đơn vị điều phối, giúp việc Ban Chỉ đạo, phù hợp với thực tiễn địa phương và quy định pháp luật.

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện các nội dung Kế hoạch, bảo đảm hoàn thành mục tiêu, chỉ tiêu đề ra.

Rà soát, tham mưu ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quản lý, hướng dẫn triển khai Chương trình; chủ trì, phối hợp tham mưu phương án phân bổ nguồn kinh phí Chương trình trên địa bàn.

Phối hợp xây dựng các cơ chế, chính sách đặc thù phục vụ thực hiện Chương trình theo Nghị quyết số 162/2024/QH15 của Quốc hội.

Thường xuyên theo dõi, tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện; định kỳ, đột xuất báo cáo Ban Chỉ đạo và Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định.

Thông tin, tuyên truyền về ý nghĩa và tầm quan trọng của Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa đến các cấp, ngành và người dân thành phố Huế.

2. Sở Tài chính

Căn cứ khả năng cân đối ngân sách nhà nước và đề xuất của các đơn vị, phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao, các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố bố trí, phân bổ kinh phí triển khai Chương trình bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định; không để phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản.

Tham mưu ban hành các quy định, hướng dẫn việc lồng ghép, huy động các nguồn lực từ các chương trình, dự án khác có cùng nội dung, mục tiêu để thực hiện Chương trình.

Chủ trì, phối hợp đề xuất cơ chế, chính sách tài chính đặc thù thuộc thẩm quyền của địa phương để triển khai hiệu quả Chương trình.

Hướng dẫn quản lý, sử dụng nguồn vốn đầu tư phát triển theo đúng quy định; phối hợp rà soát, đề xuất điều chỉnh danh mục đầu tư (nếu cần thiết) trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo

Xây dựng, triển khai các hoạt động giáo dục văn hóa, đạo đức, truyền thống văn hóa dân tộc, các chương trình giáo dục văn hóa – lịch sử địa phương gắn với di sản trong các trường học và các cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố Huế.

4. Sở Nội vụ

Phối hợp với các đơn vị liên quan để kiện toàn, củng cố tổ chức, bộ máy và nhân sự của các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực văn hóa phù hợp với Nghị quyết 114/NQ-CP trên địa bàn thành phố Huế.

Đề xuất, phối hợp xây dựng các giải pháp để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong lĩnh vực văn hóa.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

Phối hợp với các sở, ngành liên quan xây dựng Cơ sở dữ liệu văn hóa - nghệ thuật - nhân lực, liên thông với nền tảng dữ liệu quốc gia.

6. Trung tâm Bảo tồn Di tích Cố đô Huế

Phối hợp chặt chẽ với Sở Văn hóa và Thể thao; các sở, ngành, địa phương liên quan trong việc triển khai các nhiệm vụ của Chương trình Mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa trên địa bàn thành phố Huế; đảm bảo sự đồng bộ, thống nhất và hiệu quả trong công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa cố đô Huế.

Tổ chức thực hiện công tác bảo tồn, tu bổ, phục hồi và phát huy giá trị Quần thể Di tích Cố đô Huế theo đúng định hướng, mục tiêu của Chương trình;

đảm bảo tuân thủ quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và các nguyên tắc bảo tồn di sản văn hóa theo khuyến nghị của UNESCO và các tổ chức quốc tế.

Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong công tác bảo tồn và phát huy di sản; kết nối cơ sở dữ liệu di sản với nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia.

7. Các sở, ban, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các cấp

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động triển khai thực hiện các nội dung thuộc phạm vi quản lý.

Bố trí nguồn lực, phối hợp chặt chẽ với Sở Văn hoá và Thể thao để thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình.

Lồng ghép chương trình phát triển văn hóa vào quy hoạch đô thị, nông thôn mới, du lịch cộng đồng.

Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Sở Văn hoá và Thể thao để tổng hợp.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ cơ sở các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các cấp căn cứ chức năng, nhiệm vụ tập trung xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện.

2. Giao Sở Văn hoá và Thể thao - Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo thành phố phối hợp Văn phòng UBND thành phố theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai, thực hiện của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương trên địa bàn thành phố bảo đảm mục tiêu, yêu cầu đề ra; định kỳ sơ, tổng kết theo quy định.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện, các vướng mắc kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố (qua Sở Văn hoá và Thể thao) để chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ VH-TT-DL (để b/c);
- Thường trực Thành ủy (để b/c);
- Các PCT UBND thành phố;
- UBND TTQVN thành phố;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- Cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn thành phố;
- UBND các quận, thị xã và huyện;
- 40 UBND cấp xã (sau sáp nhập);
- LĐVP: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, CN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Bình